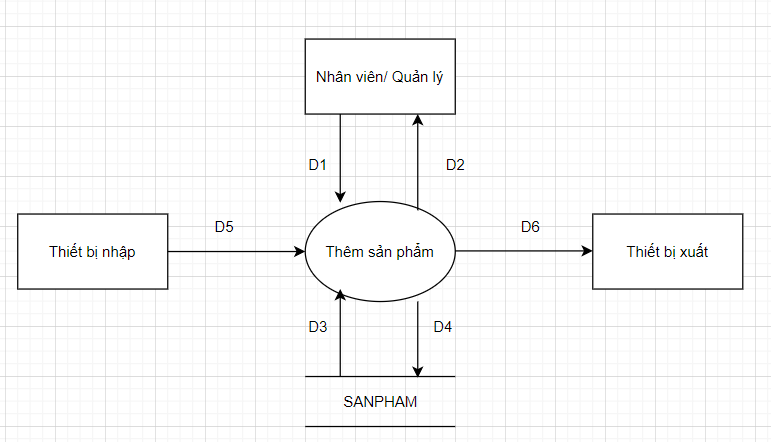
DFD

### Quản lý sản phẩm

7.1 Thêm sản phẩm



D1: Thông tin sản phẩm (Ảnh sản phẩm, Mã sản phẩm , Tên sản phẩm  , Mã loại, số lượng, Đơn vị tính, Giá nhập, Giá bán, Mã nhà cung cấp)  cần thêm

D2: Danh sách sản phẩm vừa cập nhật

D3: Danh sách các sản phẩm được đọc từ database

D4:Thông tin các sản phẩm được lưu trữ

D5:Không có

D6:không có

Thuật toán:

Bước 01: Kết nối dữ liệu

Bước 02: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 03: Nhận D1 từ người dùng

Bước 04: Kiểm tra thông tin sản phẩm và số lượng sản phẩm nhập đúng quy định chưa?

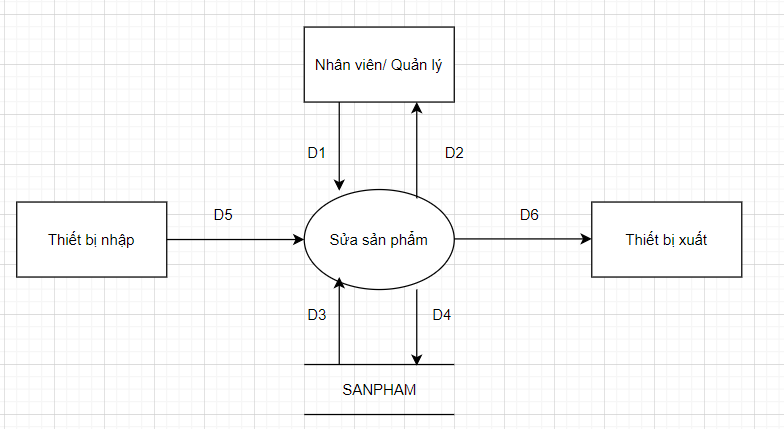
Bước 05: Nếu không thỏa thì tới bước  07

Bước 06: Lưu D4 xuống bộ nhớ phụ

Bước 07: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

Bước 08: Kết thúc.

7.2 Sửa sản phẩm



D1: Thông tin sản phẩm (Ảnh sản phẩm, Mã sản phẩm , Tên sản phẩm  , Mã loại, số lượng, Đơn vị tính, Giá nhập, Giá bán, Mã nhà cung cấp)  cần sửa

D2: Danh sách sản phẩm vừa cập nhật, thông báo thành công/ thất bại

D3:  Danh sách các sản phẩm được đọc từ database

D4:Thông tin các sản phẩm được lưu trữ

D5:Không có

D6:không có

Thuật toán:

Bước 01: Kết nối dữ liệu

Bước 02: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 03: Nhận D1 từ người dùng

Bước 04: Kiểm tra thông tin sản phẩm và số lượng sản phẩm nhập đúng quy định chưa?

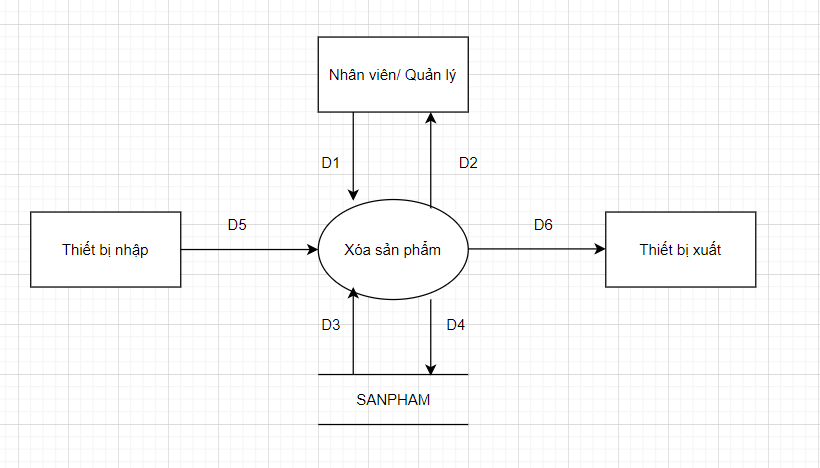
Bước 05: Nếu không thỏa thì tới bước  07

Bước 06: Lưu D4 xuống bộ nhớ phụ

Bước 07: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

Bước 08: Kết thúc.

7.3 Xóa sản phẩm



D1: Thông tin sản phẩm (Ảnh sản phẩm, Mã sản phẩm , Tên sản phẩm  , Mã loại, số lượng, Đơn vị tính, Giá nhập, Giá bán, Mã nhà cung cấp)  cần xóa

D2: Danh sách sản phẩm vừa cập nhật, thông báo thành công/ thất bại

D3:  Danh sách các sản phẩm được đọc từ database

D4: Thông tin các sản phẩm được lưu trữ

D5:Không có

D6:không có

Thuật toán:

Bước 01: Kết nối dữ liệu

Bước 02: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 03: Hiển thị danh sách các sản phẩm

Bước 04: Chọn sản phẩm cần xóa

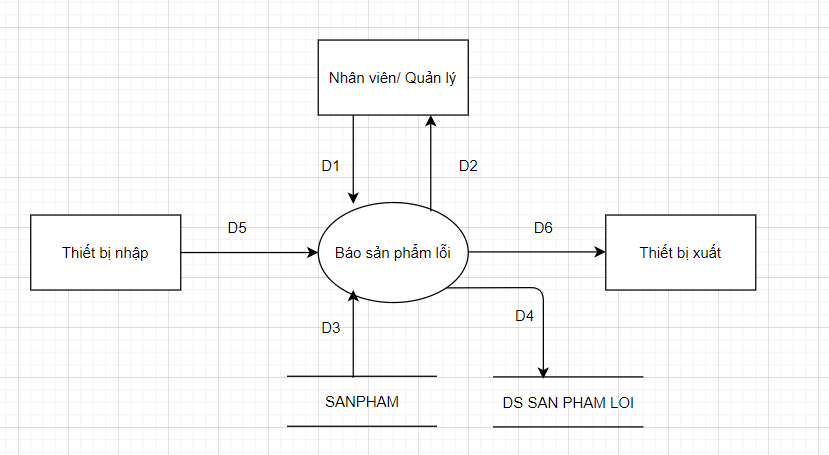
Bước 05: Xác nhận xóa sản phẩm

Bước 06: Lưu D4 xuống bộ nhớ phụ

Bước 07: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

Bước 08: Kết thúc.

7.4 Báo sản phẩm lỗi



D1: Thông tin sản phẩm (Mã sản phẩm, tên sản phẩm, số lượng, lý do lỗi)

D2: Thông báo thành công/ thất bại

D3:  Danh sách các sản phẩm được đọc từ database

D4: Thông tin các sản phẩm lỗi được lưu trữ

D5:Không có

D6:không có

Thuật toán:

Bước 01: Kết nối dữ liệu

Bước 02: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 03: Nhận D1 từ người dùng

Bước 04: Kiểm tra thông tin sản phẩm và số lượng sản phẩm lỗi

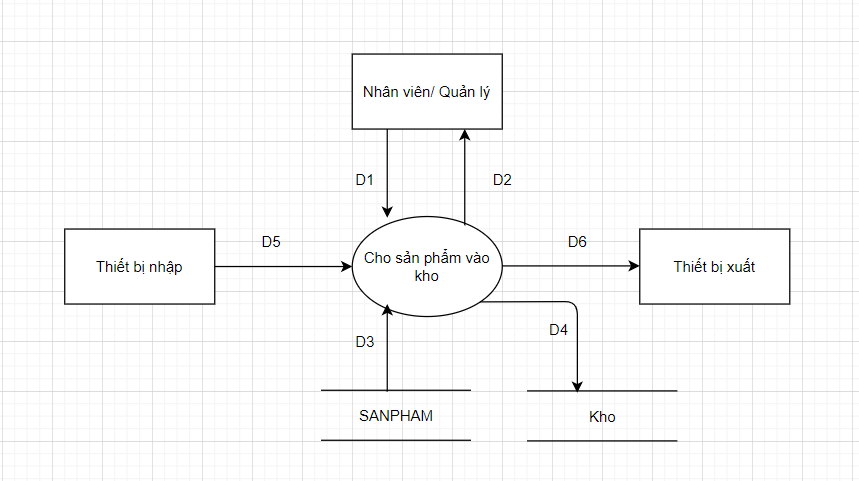
Bước 05: Nếu không thỏa thì tới bước  07

Bước 06: Lưu D4 xuống bộ nhớ phụ

Bước 07: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

Bước 08: Kết thúc.

7.5 Cho sản phẩm vào kho



D1: Thông tin sản phẩm (Mã sản phẩm, tên sản phẩm, số lượng, mã kho)

D2: Thông báo thành công/ thất bại

D3:  Danh sách các sản phẩm được đọc từ database

D4: Thông tin các sản phẩm cho vào kho được lưu trữ

D5: Không có

D6: không có

Thuật toán:

Bước 01: Kết nối dữ liệu

Bước 02: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 03: Nhận D1 từ người dùng

Bước 04: Kiểm tra thông tin sản phẩm và số lượng sản phẩm cho vào kho

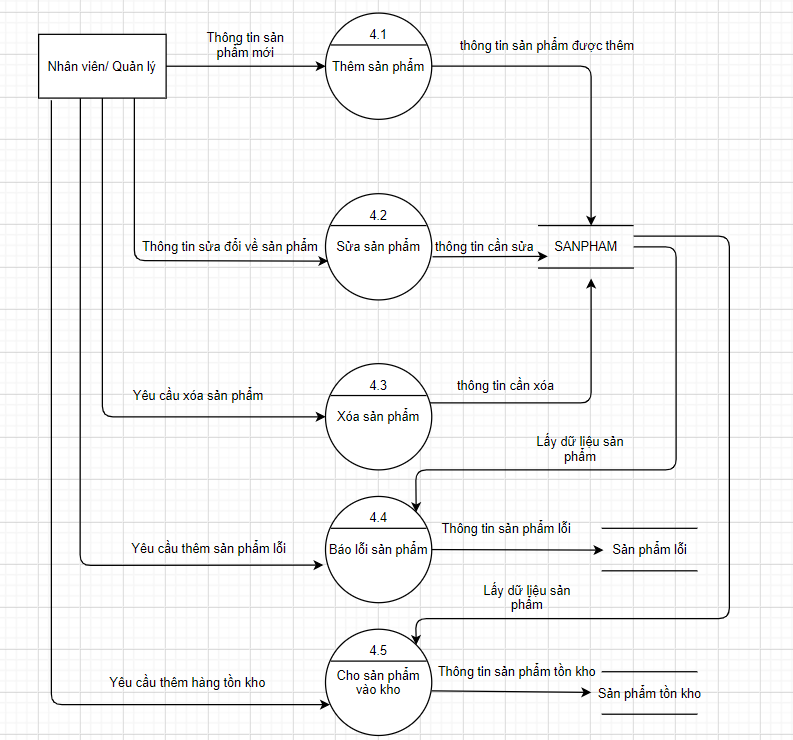
Bước 05: Nếu không thỏa thì tới bước  07

Bước 06: Lưu D4 xuống bộ nhớ phụ

Bước 07: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

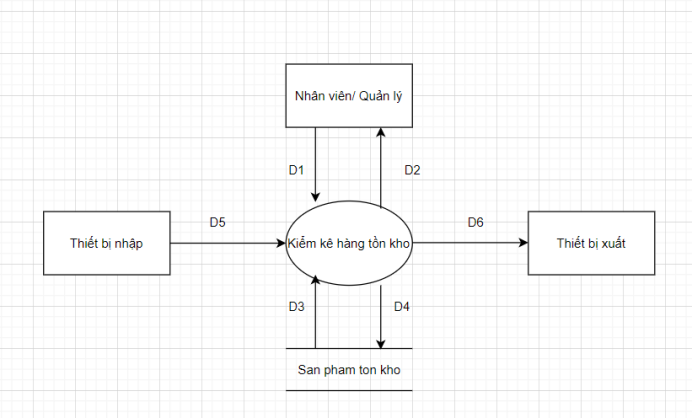
Bước 08: Kết thúc.

#### 7.2 DFD mức 1:



### 12 Kiểm kê hàng tồn kho

12. Kiểm kê hàng tồn kho



D1: Không có

D2: Danh sách sản phẩm tồn kho, tổng số lượng tồn

D3: Dữ liệu về danh sách sản phẩm hiện có trong kho

D4: Không có

D5: Không có

D6: không có

Thuật toán:

Bước 01: Kết nối dữ liệu

Bước 02: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

Bước 03: Tính toán tổng số lượng tồn kho

Bước 04: Hiển thị kết quả tính toán và chi tiết kho

Bước 05: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

Bước 06: Kết thúc.

#### 12.2 DFD mức 1:

